

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 13/2019/HS-PT
Ngày 27 – 02 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Trung Hải
Các Thẩm phán: Ông Hoàng Trọng Hồng
Bà Nguyễn Thị Vân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoan – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở toà án nhân dân tỉnh Yên Bái mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 06/2019/TLPT-HS ngày 02 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Đặng Văn B do có kháng cáo của bị cáo Đặng Văn B, kháng cáo của anh Lý Văn Th và kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 43/2018/HS-ST ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái

- Bị cáo có kháng cáo và bị kháng nghị: Đặng Văn B, sinh ngày 19/9/1979, tại huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn 8, xã Gi, huyện V, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 4/12; Dân tộc: Dao; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn Ngh, sinh năm 1957 và bà Lý Thị P, sinh năm 1958; Có vợ là Lý Thị Đ, sinh năm 1979 và 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn B: Ông Đỗ Việt K - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Đại diện hợp pháp của người bị hại có kháng cáo: Ông Lý Văn Th, sinh năm 1967; Cư trú: Thôn 8, xã Gi, huyện V, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

Trong vụ án này còn có những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, gồm: Anh Đỗ Hồng T, anh Bùi Hữu H, chị Lý Thị Đ, chị Lý Thị N1, chị Lý Thị L1, anh Lý

Văn Đ1 và chị Lý Thị Ch không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo và không bị kháng nghị, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 20/8/2018, ông Lý Văn Th, trú tại Thôn 8, xã Gi, huyện V gọi điện nhờ Đặng Văn B chở vợ ông Th1 là bà Vi Thị V ra Trạm Y tế xã L.G để khám bệnh. B điều khiển xe mô tô BLADE, biển kiểm soát 21E1-215.66 chở ông Th1 và bà V ra Trạm Y tế xã L.G. Trên đường đi thì gặp anh Lý Văn 01 đang đi mua ống nước nên B nhờ anh 01 chở bà V còn B chở ông Th1. Đến Trạm Y tế xã L.G, bà V ở lại khám bệnh, còn ông Th1 mời B và anh 01 đi ăn sáng, uống rượu tại quán của chị Vũ Thị Hồng D thuộc thôn 10, xã L.G. Sau đó, anh 01 về trước. Đến khoảng 8 giờ cùng ngày, B điều khiển xe mô tô chở ông Th1 về. Trên đường về thì gặp bà V đang đi bộ. Ông Th1 bảo bà V lên xe để B chở về. B điều khiển xe chở ông Th1 và bà V đi đến địa phận thôn 7, xã L.G thì nhìn thấy chiếc xe ô tô tải, có biển kiểm soát 21C-03891 do anh Bùi Hữu H điều khiển chở cát đi cùng chiều. B bấm còi xin vượt đồng thời điều khiển xe mô tô chở ông Th1 và bà V vượt lên. Khi vượt đến ngang thùng xe ô tô thì B không làm chủ được tay lái làm xe mô tô đổ xuống đường. Bà V bị bánh sau bên lái xe ô tô chèn lên người, còn B và ông Th1 bị thương nhẹ. Bà V được mọi người đưa đi cấp cứu nhưng do vết thương quá nặng nên đã tử vong.

Kết quả đo nồng độ cồn đối với Đặng Văn B vào lúc 10 giờ 21 phút ngày 20/8/2018 là 0,863 miligam/1 lít khí thở.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 09/TT ngày 30/8/2018 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Yên Bái kết luận: Nguyên nhân tử vong đối với bà Vi Thị V là “sốc đa chấn thương”.

Tại bản án số: 43/2018/HS-ST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái đã quyết định:

- Tuyên bố bị cáo Đặng Văn B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.
- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Văn B 01 năm 06 tháng tù.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, tuyên quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng theo luật định.

Ngày 04/12/2018, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo, đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo.

Ngày 10/12/2018, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái ra quyết định kháng nghị số: 10/2018/QĐ-VKS-VY đối với bản án hình sự sơ thẩm

số: 43/2018/HS-ST ngày 28/11/2018 của Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái với nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xét xử theo trình tự phúc thẩm theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Đặng Văn B.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo B rút một phần kháng cáo, chỉ xin được hưởng án treo, đại diện hợp pháp của người bị hại vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái đã rút toàn bộ kháng nghị và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ Điều 342; Điều 348; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện V; chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo B như sau:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Văn B 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 năm. Ngoài ra, cần tuyên nghĩa vụ cho bị cáo và gia đình bị cáo trong thời gian thử thách.

Người bào chữa cho bị cáo B đã tiến hành tranh tụng có nội dung được tóm tắt như sau: Bị cáo B là người dân tộc thiểu số, nhận thức về pháp luật còn hạn chế, có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội; sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và được đại diện của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Ngoài ra, bị cáo có người thân là người có công. Do bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo tốt nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ khoản 1 Điều 348; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với Quyết định kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện V; chấp nhận kháng cáo của bị cáo B, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên hình phạt tù và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo B và ông Th1 nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát và lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý, không tranh luận gì thêm. Khi nói lời sau cùng, bị cáo B đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội được tự cải tạo và giúp đỡ gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục:

Bị cáo Đặng Văn B, đại diện hợp pháp của người bị hại ông Lý Văn Th kháng cáo, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái kháng nghị trong thời hạn luật định và hợp lệ nên được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Trong quá trình điều tra cũng như tại các phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo Đặng Văn B đều thừa nhận: Vào khoảng 8 giờ ngày 20/8/2018, sau khi ăn sáng

và uống rượu xong, Đặng Văn B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda BLADE có biển kiểm soát 21E1-215.66 chở theo ông Lý Văn Th và bà Vi Thị V. Khi đi đến đoạn đường thuộc địa phận thôn 7, xã L.G thì gặp xe ô tô tải, biển kiểm soát 21C1-03891 do anh Bùi Hữu H điều khiển. B bấm còi và điều khiển xe mô tô vượt lên phía bên trái xe ô tô, khi đang vượt ngang thùng xe do không làm chủ được tay lái nên đã làm đổ xe mô tô xuống đường, hậu quả làm ông Th1 bị thương nhẹ, bà V bị bành sau phía bên lái của xe ô tô chèn qua người dẫn đến tử vong. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của ông Th1 và lời khai của anh H, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản Kết luận giám định pháp y về tử thi và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc uống rượu mà ngay sau đó lại tham gia giao thông và việc chở người quá quy định là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện dẫn đến hậu quả làm chết 01 người nên việc Toà án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái tuyên bố bị cáo Đặng Văn B phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” với tình tiết tăng nặng định khung là điều khiển xe tham gia giao thông “trong tình trạng có sử dụng rượu mà trong hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định...” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Xét kháng cáo của bị cáo và kháng cáo của đại diện hợp pháp của người bị hại, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy: Khi quyết định hình phạt, Tòa án sơ thẩm đã đánh giá toàn diện tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo phạm tội, nhân thân của bị cáo, đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà bị cáo được hưởng và xử phạt bị cáo với mức án 01 năm 06 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo còn bồi thường thêm cho gia đình người bị hại tiền và tài sản trị giá 20.000.000 đồng. Mặt khác, xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, có nhân thân tốt, do nể nang mà nhất thời phạm tội; bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Đối chiếu với Điều 2 Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo có đủ điều kiện để hưởng án treo. Do vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại.

Về kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy: Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Yên Bái đã rút toàn bộ kháng nghị. Việc rút kháng nghị là có căn cứ, phù hợp với Điều 342; khoản 1 Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự nên cần được chấp nhận.

[3] Do kháng cáo của bị cáo được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 348; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với Quyết định kháng nghị số: 10/2018/QĐ-VKS-VY ngày 04/12/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Văn B và kháng cáo của ông Lý Văn Th, sửa bản án số: 43/2018/HS-ST ngày 28/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Yên Bái về phần hình phạt như sau:

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Đặng Văn B 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03 (Ba) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 27/02/2019), về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Giao bị cáo Đặng Văn B cho Ủy ban nhân dân xã L.G, huyện V, tỉnh Yên Bái giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo B có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong trường hợp bị cáo Đặng Văn B thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ vào điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đặng Văn B không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Quyết định của bản án sơ thẩm về việc chịu án phí hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- Phòng GDKT 1, TANDTC;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Cơ quan HS-NV Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Toà án, VKS, CA huyện V;
- THADS huyện V;
- Bị cáo; đại diện bị hại; Người bào chữa;
- Lưu HS + HCTP.

(đã ký)

Trần Trung Hải